

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/2007/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 08 tháng 01 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch
đảo Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang thời kỳ 2006 - 2020 (97)**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày
25 tháng 12 năm 2001;*

*Căn cứ Quyết định số 97/2002/QĐ-
TTg ngày 22 tháng 7 năm 2002 của Thủ
tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược
phát triển du lịch Việt Nam 2001 - 2010;*

*Căn cứ Quyết định số 307/TTg ngày
24 tháng 5 năm 1995 của Thủ tướng
Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng
thể phát triển du lịch Việt Nam thời kỳ
1995 - 2010;*

*Căn cứ Quyết định 178/2004/QĐ-TTg
ngày 05 tháng 10 năm 2004 của Thủ
tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát
triển tổng thể đảo Phú Quốc, tỉnh Kiên
Giang đến năm 2010 và tầm nhìn đến
năm 2020;*

*Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng
cục Du lịch tại Tờ trình số 1282/TTr-
TCDL ngày 21 tháng 9 năm 2005 và đề
nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và
Đầu tư tại Công văn số 4890/BKH-
TĐ&GSDT ngày 30 tháng 6 năm 2006,*

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch đảo Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang thời kỳ 2006 - 2020 với những nội dung chủ yếu sau:

1. Phạm vi của quy hoạch

Toàn bộ đảo Phú Quốc và cụm đảo Nam An Thới (sau đây gọi chung là đảo Phú Quốc), tỉnh Kiên Giang.

2. Mục tiêu

a) Mục tiêu chung: phấn đấu đến năm 2020 phát triển đảo Phú Quốc thành trung tâm du lịch, nghỉ dưỡng, giao thương quốc tế lớn, hiện đại, chất lượng cao, tầm cỡ các quốc gia trong khu vực và thế giới, làm động lực thúc đẩy phát triển du lịch cả nước, đưa du lịch trở thành ngành kinh tế chủ đạo của đảo Phú Quốc; gắn với yêu cầu bảo đảm an ninh, quốc phòng.

b) Mục tiêu cụ thể:

Phân đầu đạt các mục tiêu như sau:

- Về khách du lịch:

+ Năm 2010 đạt khoảng 0,3 - 0,4 triệu lượt khách du lịch/năm. Trong đó, khách du lịch quốc tế chiếm khoảng 30%;

+ Năm 2015 đạt khoảng 1 - 1,2 triệu lượt khách du lịch/năm. Trong đó, khách du lịch quốc tế chiếm khoảng 30 - 35%;

+ Năm 2020 đạt khoảng 2 - 3 triệu lượt khách du lịch/năm. Trong đó, khách du lịch quốc tế chiếm khoảng 35 - 40%.

- Về thu nhập từ du lịch:

+ Năm 2010 đạt khoảng 45 triệu USD. Trong đó, từ khách du lịch quốc tế là 25 triệu USD; từ khách du lịch nội địa là 20 triệu USD;

+ Năm 2015 đạt khoảng 209 triệu USD. Trong đó, từ khách du lịch quốc tế là 129 triệu USD; từ khách du lịch nội địa là 80 triệu USD;

+ Năm 2020 đạt khoảng 771 triệu USD. Trong đó, từ khách du lịch quốc tế là 478 triệu USD; từ khách du lịch nội địa là 293 triệu USD.

- Về cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch:

Năm 2010 có khoảng 3.500 buồng lưu trú (trong đó số phòng đạt tiêu chuẩn từ 3 - 5 sao chiếm khoảng 30 - 35%), năm 2015 là 8.200 buồng lưu trú (trong đó số

phòng đạt tiêu chuẩn từ 3 - 5 sao chiếm khoảng 55 - 60%) và 18.000 buồng lưu trú vào năm 2020 (trong đó số phòng đạt tiêu chuẩn từ 3 - 5 sao chiếm khoảng 60 - 70%).

- Về lao động và việc làm:

Năm 2010 có khoảng 7.000 lao động trực tiếp và 15.400 lao động gián tiếp trong ngành du lịch, số lao động tương ứng cho năm 2015 là 16.400 và 36.100 và năm 2020 là 36.000 và 79.200.

3. Các định hướng phát triển chủ yếu

a) Về thị trường khách du lịch:

- Khai thác mạnh thị trường nội địa, trong đó chú trọng thị trường từ các đô thị lớn và vùng đồng bằng sông Cửu Long;

- Mở rộng thị trường du lịch quốc tế, trong đó tập trung vào các thị trường có khả năng chi trả cao Đông Bắc Á, Bắc Mỹ, Tây Âu và ASEAN.

b) Về sản phẩm du lịch:

Phát triển các sản phẩm du lịch gắn với các loại hình: tắm biển, nghỉ dưỡng; tham quan thắng cảnh và các di tích văn hóa, lịch sử; sinh thái; thể thao; vui chơi giải trí; hội nghị, hội thảo; mua sắm.

c) Tổ chức không gian phát triển du lịch:

- Tổ chức hoạt động du lịch đảo Phú Quốc bao gồm:

+ Hoạt động đón tiếp khách du lịch: tại khu vực các đô thị Dương Đông, Dương Tơ và An Thới với các cơ sở dịch vụ, phương tiện phục vụ thiết yếu, và một số dịch vụ giải trí khác;

+ Hoạt động du lịch biển và du lịch nghỉ dưỡng cao cấp tại khu vực: Dương Đông, Bãi Bà Kèo, Bãi Trường, Bãi Đất Đỏ, Bãi Khem, Bãi Sao, các bãi biển nhỏ thuộc cụm đảo Nam An Thới, Bãi Vòng, Rạch Vẹm, Gành Dầu, Bãi Dài, Bãi Vũng Bàu, Bãi Cửa Cạn;

+ Hoạt động du lịch tham quan, nghiên cứu hệ sinh thái tự nhiên: ở khu vực phía Bắc đảo gồm phần đất liền và vùng nước ven bờ (Cầu Trắng, đảo Hòn Một, Rạch Tràm); vùng biển ngoài khơi thuộc cụm đảo Nam An Thới;

+ Hoạt động du lịch gắn với bảo tồn cảnh quan bờ biển: tại khu vực từ Cửa Cạn đến Dương Đông và một số bãi biển nhỏ phía Bắc và Đông Bắc đảo (từ mũi Gành Dầu - Bãi Dài; từ mũi Đá Bạc - mũi Hàm Rồng; từ mũi Dương - mũi Trâu Nắm - Bãi Thơm - mũi Đá Chông);

+ Hoạt động du lịch văn hóa: gắn với các di tích lịch sử - văn hoá, lịch sử - cách mạng, các làng chài truyền thống, các điểm lễ hội văn hoá trên đảo Phú Quốc;

+ Hoạt động du lịch bổ trợ: tại các khu vực nuôi trồng thủy sản, trang trại, làng nghề truyền thống;

+ Các hoạt động du lịch thể thao, vui chơi giải trí, mua sắm gắn liền với các khu đô thị trên đảo.

- Phát triển các cụm du lịch:

+ Cụm du lịch Dương Đông - Dương Tơ và phụ cận: là trung tâm điều hành hoạt động du lịch đảo Phú Quốc.

Các loại hình du lịch chủ yếu: vui chơi giải trí, mua sắm; thể thao, leo núi, cắm trại; tham quan nghiên cứu các di tích lịch sử, văn hóa; tham quan làng nghề truyền thống, trang trại; hội nghị, hội thảo.

+ Cụm du lịch An Thới và phụ cận: là cụm du lịch tham quan và nghỉ dưỡng cao cấp gồm Bãi Sao và Bãi Khem, khu vực An Thới, di tích lịch sử nhà tù Cây Dừa.

Các loại hình du lịch chủ yếu: nghỉ dưỡng; thể thao biển; tham quan các di tích lịch sử - cách mạng, làng nghề truyền thống; thăm các đảo và vui chơi giải trí.

+ Cụm du lịch Cửa Cạn và phụ cận (cụm phía Bắc):

Là cụm du lịch tham quan nghiên cứu hệ sinh thái tự nhiên gắn với vườn quốc gia, các bãi biển, các điểm du lịch vùng Cửa Cạn và phía Bắc đảo.

Các loại hình du lịch chủ yếu: nghỉ dưỡng; du lịch mạo hiểm; tham quan vườn quốc gia, sông nước, di tích lịch

sử - cách mạng, trang trại; thể thao, chơi golf, đua ngựa, đua chó.

- Các tuyến du lịch:

+ Hình thành các tuyến du lịch trên đảo trên cơ sở các sản phẩm du lịch đặc trưng;

+ Kết nối Phú Quốc với các trung tâm du lịch quốc gia, các nước trong khu vực và quốc tế.

d) Về đầu tư phát triển du lịch:

- Giai đoạn từ nay đến năm 2010: tập trung đầu tư kết cấu hạ tầng và các cơ sở dịch vụ du lịch đảm bảo có đủ điều kiện đón khách du lịch theo mục tiêu đặt ra của năm 2010, trước hết là cơ sở hạ tầng du lịch và các cơ sở dịch vụ tại khu vực chủ yếu Dương Đông, Dương Tơ, An Thới, Cửa Cạn; hình thành được một số khu du lịch và vui chơi giải trí chất lượng cao;

- Giai đoạn từ 2011 - 2020: tiếp tục đầu tư phát triển cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch, kết cấu hạ tầng theo hướng hiện đại, chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu phát triển du lịch trên toàn đảo.

Phần đầu đến năm 2020, hoàn thành về cơ bản xây dựng đảo Phú Quốc trở thành trung tâm du lịch phát triển ở trình độ cao, có sức cạnh tranh với các nước trong khu vực và thế giới, có khả năng kết nối với các trung tâm du lịch lớn của khu vực và thế giới.

4. Giải pháp thực hiện:

a) Quy hoạch phát triển du lịch đảo Phú Quốc và các quy hoạch chuyên ngành khác phải được xác định là bộ phận cấu thành của Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội đảo Phú Quốc. Việc xây dựng, đầu tư phát triển các khu, điểm phục vụ yêu cầu phát triển du lịch thuộc phạm vi đảo Phú Quốc trước hết phải tuân thủ theo đúng nội dung của quy hoạch này, đồng thời phải phù hợp với quy hoạch và mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội đảo Phú Quốc.

b) Thực hiện các biện pháp, hình thức thích hợp, linh hoạt để huy động nguồn vốn từ các tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế trong và ngoài nước đầu tư phát triển du lịch theo mục tiêu đã được xác định.

c) Đầu tư phát triển nâng cao chất lượng hoạt động du lịch, dịch vụ của đảo Phú Quốc gắn liền với việc tăng cường đầu tư, hình thành, phát triển các sản phẩm du lịch có khả năng cạnh tranh với các quốc gia trong khu vực và thế giới, đồng thời thể hiện được thương hiệu du lịch Phú Quốc.

d) Xây dựng, thực hiện kế hoạch, chương trình xúc tiến, quảng bá du lịch phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của đảo Phú Quốc. Gắn các chương trình quảng bá, xúc tiến du lịch đảo Phú Quốc với các chương trình quảng bá, xúc tiến du lịch quốc gia.

đ) Cung cấp nguồn nhân lực ngày càng có tính chuyên nghiệp cao đáp ứng

yêu cầu phát triển du lịch của Đảo trong từng thời kỳ và yêu cầu hội nhập với trình độ của khu vực và quốc tế; chú trọng đào tạo để nâng cao tỷ lệ sử dụng nguồn nhân lực tại chỗ. Kết hợp việc đào tạo tại chỗ với hợp tác quốc tế trong việc đào tạo nhân lực du lịch.

Khuyến khích các tổ chức kinh tế, tổ chức kinh tế - xã hội, doanh nghiệp trong và ngoài nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đầu tư đào tạo phát triển nguồn nhân lực du lịch của đảo Phú Quốc.

e) Phát triển du lịch đảo Phú Quốc phải đặt trong mối quan hệ bảo đảm an ninh, quốc phòng, giữ vững chủ quyền, an ninh quốc gia, nhất là khi phát triển các dự án du lịch tại các khu vực có liên quan đến an ninh, quốc phòng.

g) Việc phát triển các dự án du lịch tại đảo Phú Quốc phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về bảo vệ tài nguyên, môi trường (cả tự nhiên và xã hội), phát triển bền vững. Khuyến khích và tạo điều kiện để thu hút sự tham gia, đóng góp của cộng đồng dân cư, doanh nghiệp, khách du lịch, các cơ quan, đơn vị để đầu tư, tôn tạo, bảo vệ tài nguyên, môi trường của Đảo.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Tổng cục Du lịch có trách nhiệm:

a) Phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang công bố Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch đảo Phú Quốc thời

kỳ 2006 - 2020; xây dựng các sản phẩm du lịch đặc thù, chương trình quảng bá, xúc tiến du lịch đảo Phú Quốc; gắn chương trình quảng bá, xúc tiến du lịch đảo Phú Quốc với chương trình quảng bá, xúc tiến du lịch quốc gia.

b) Phối hợp với các Bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang triển khai thực hiện quy hoạch du lịch ở đảo Phú Quốc theo đúng nội dung của Quy hoạch này.

2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính phối hợp với Tổng cục Du lịch căn cứ quy hoạch phát triển cơ sở hạ tầng du lịch đảo Phú Quốc, hỗ trợ vốn đầu tư cơ sở hạ tầng du lịch đảo Phú Quốc theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định của pháp luật có liên quan.

3. Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang có trách nhiệm:

a) Tổ chức công bố Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch đảo Phú Quốc thời kỳ 2006 - 2020 để các tổ chức, cá nhân biết, thực hiện.

b) Phối hợp với các Bộ, ngành liên quan triển khai thực hiện đúng Quy hoạch phát triển du lịch đảo Phú Quốc; theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện Quy hoạch và kiến nghị với Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi Quy hoạch cho phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đảo Phú Quốc, của tỉnh Kiên Giang.

c) Phê duyệt các quy hoạch du lịch cụ thể, bao gồm cả các dự án đầu tư du lịch tại Phú Quốc theo phân cấp để bảo đảm việc phát triển du lịch tại đảo Phú Quốc thực hiện theo đúng Quy hoạch này.

d) Ưu tiên bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách địa phương hàng năm để thực hiện đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng du lịch đảo Phú Quốc theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Xây dựng và triển khai thực hiện chương trình xúc tiến đầu tư phát triển du lịch; thực hiện các biện pháp huy động các nguồn lực hợp pháp cho đầu tư phát triển du lịch đảo Phú Quốc.

4. Các Bộ, cơ quan liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được

giao có trách nhiệm chủ trì hoặc phối hợp với Tổng cục Du lịch và Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang thực hiện Quy hoạch này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Nguyễn Sinh Hùng